

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI CTNT SỐ 1
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI CTNT SỐ 1

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CTNT NO.1 TRADING & CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CTNT NO. 1 CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107942130

3. Ngày thành lập: 31/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14D, ngõ 4, tổ dân phố 4, đường Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906291068

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
2.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
4.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
5.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
13.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
17.	Phá dỡ	4311
18.	Bán buôn thực phẩm	4632
19.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ;	4390
24.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
25.	Xây dựng nhà các loại	4100
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
27.	Xây dựng công trình công ích	4220
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: khảo sát xây dựng ; tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Thiết kế , Thăm tra thiết kế xây dựng công trình ; lập, thăm tra dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng ; - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng bao gồm: Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thăm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thăm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; thi công xây dựng công trình; Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Dịch vụ tư vấn bao gồm: lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thăm tra, thẩm định; giám sát; quản lý dự án; thu xếp tài chính; kiểm toán, đào tạo, chuyển giao công nghệ	7110(Chính)
-----	--	-------------

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THỊ THANH	Nhà B5, tổ 19, Phường Tân Thịnh, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	600.000.000	30,000	113205383	
2	ĐỖ THỊ MINH GIANG	Số 14D ngõ 4 tổ dân phố 4, đường Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	600.000.000	30,000	112069809	

3	NGUYỄN MẠNH TÚ	Số 14D ngõ 4 tổ dân phố 4, đường Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	40,000	037082000095	
---	-------------------	--	-------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ MINH GIANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 07/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112069809

Ngày cấp: 18/02/2004

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 14D ngõ 4 tổ dân phố 4, đường Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 14D ngõ 4 tổ dân phố 4, đường Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội